Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 691 NGÀY THỨ TƯ 29 OCTOBRE 1919 — NGÀY MỒNG 6 THÁNG CHÍN ANNAM (Kỷ-vị) NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Directeur Politique — L. MARTY
Gérant — NGUYỄN-V-CỦA

ADMINISTRATION ET RÉDACTION : Saigon, Rue Catinat, 153 155 (1er Etage)

GIÁ BÁN : Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm . . . . . 6$00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ : NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số báo lẻ . . . . . 0$04
TELEPHONE N° 175 | Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN : BẮC-KỲ, LÀO, PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm . . . . . 7$00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser à SAIGON Aux bureaux du journal. à HANOI : Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance

MỤC LỤC

1. — Chánh-phủ ra tay tế-độ.
2. — Nói về việc bổng hưởng viên quan Bổn-quốc cùng việc thuế-khóa Nam-kỳ.
3. — Ít lời về chuyện mua bán lúa gạo.
4. — Xin đồng-bang xem kỹ.
5. — Hiệp thương luận.
6. — Thông báo.
7. — Đôi lời biện luận.
8. — Thổ tử hồ bi.
9. — Tế qua bỏ đi mà.
10. — Nam-kỳ nông-nghiệp tương-tế hội.
11. — Vân-uyển.
12. — Thấy phải phải khen.
13. — Hướng truyền.
14. — Tin Đông-dương.

Chánh-phủ ra tay tế-độ

Bổn quán có hứa sẽ tiếp giải các lời diễn thuyết của quan Thống-đốc Nam-kỳ tại hội Nam-kỳ thương-mải kị-nghệ hôm ngày 11 Octobre.

Nay bổn-quán đăng tin lành rằng Chánh-phủ sẽ toan giúp cho mấy chủ trồng dừa phơi dừa khô bán cho đặng giá. đặng mà lấy danh tiếng cho dừa Nam kỳ là thượng hảo. Ấy vậy bổn quán xin đình việc tiếp giải lời diễn thuyết ấy qua kỳ báo sau, đặng mà giải ra đây cho chư vị đồng bang rõ vì cớ nào mà Chánh-phủ toan giúp việc ấy tức thì bây giờ.

Số là khi quan Thống-đốc Nam-kỳ ngài viếng hàng dầu của M. Bền tại Cholon thì M. Bền có tỏ với ngài rằng nhiều khi người ta bán dừa cho hàng có trộn đất nhiều, cho nên ép dầu chẳng đặng tiền, đã thất lợi mà lại còn hư máy. Ấy là cũng tại nơi mấy người bán dừa không hay giữ chữ tín, giữ lòng thành thiệt trong việc mua bán. cứ lo tính thủ lợi nhỏ mà mất lợi to. — Người bán dừa khi trình dừa ra bán thì trình dừa tốt đến chừng cân thì cân dừa có trộn đất vào đặng cho nặng cân, thêm số tiền bán. Người mua dừa thì mua nhiều, không lẽ đi lựa từ bao. Đến chừng đem vào máy ép dầu thất lợi mới hay. Đến khi sau mua dừa nữa thì chẳng dám mua cao giá, phải tính trừ hao về sự mắc dừa trộn đất. — Ấy vậy người bán dừa bán đặng lần đầu mà thôi rồi mấy lần sau đều bị người ta mua thấp giá, dẫu có lòng thành thiệt bán dừa thiệt sạch, người mua cũng chẳng dám tin. Lấy đó mà suy thì đặng lợi một lần mà thất lợi hoài hoài, có phải là thiệt hại cho mình chăng ? Chẳng phải là thiệt hại cho một mình mà thôi, mà lại còn hại cho cả và xứ. Mình bán dừa có trộn đất, mấy người mua có lầm rồi thì đều truyền ngôn cho nhau rằng dừa xứ mình có đất nhiều lắm, chẳng ai dám mua cao giá. Té ra thổ-sản đất mình trời giành để sanh cho đầy dẫy, mà tại nơi mình tham lợi mọn hóa ra là đồ vô giá.

Bởi vậy cho nên Khách-trú mua dừa của xứ mình giá rẻ đem xuống Singapore làm sạch lại, bán theo dừa hạ châu, thạnh mỗi một toune (1000 kilos) được thêm 150 đồng bạc. Dừa bán tại Singapore người ta dám mua mắc hơn dừa Nam-kỳ như thế, là dừa xứ ấy được tiếng là dừa tốt sạch, ép dầu lấy làm tiện và đắc lợi hơn dừa xứ mình. Đồng-bang có thấy đó chưa? Có phải là dục chút lợi mọn cấp thời mà sanh ra hại to đó chưa ?

Ấy cũng bởi nơi trong việc mua bán, không hết lòng thành thiệt không trọn chữ tín cùng người giao thông với mình. Lại cũng bởi nơi mình chẳng lo sửa cách phơi dừa cho kỹ lưỡng, cứ đổ dừa ngay xuống sàn, cào luôn, nào đất cát, rát rến cũng vào dừa, một là tại không chịu khó, hai là cũng có ý làm như vậy cho dừa nặng cân.

Thấy chuyện lệ như vậy. Thì quan Thống-đốc trù nghĩ lập ra đôi ba lò sấy dừa, đặng để cho những chủ vườn dừa sấy cho thiệt kỹ và thiệt sạch, bán cho đặng giá. Nếu trông cho các chủ dừa lập ra lò ấy, thì chẳng biết đến chừng nào mà họ lập, bởi vì lập lò ra thì sở tổn nhiều, mà không chắc sấy đặng tốt không, bán có té lợi đủ vào sở tổn ấy chăng, cho nên chẳng ai tính lập.— Bởi vậy cho nên chánh-phủ tính lập ra vài ba lò để cho mấy chủ dừa sấy thử, phàm đắc lợi thì tất nhiên đâu đó đều xây lò mà làm cách ấy. Chừng dừa Nam-kỳ được tiếng sấy tốt, nhiều dầu, tiện bề ép chế, chừng ấy bán ra ngoại quốc có thua giá dừa hạ châu mấy nào; lợi ấy chủ dừa sẽ nhờ biết bao nhiêu.

Đồng-bang ngưỡng trông cho Chánh-phủ giúp trong cuộc tranh quyền lợi, thì Chánh-phủ chẳng những là giúp lời dạy bảo mà thôi, mà lại còn mỗi khi thấy trong đồng-bang ta ai mà dựng nên cuộc thương mải kỹ nghệ chi cho xứng đáng thì Chánh-phủ hằng lo dụng chước nầy thế nọ mà khuyên khích cho đồng-bang làm nên việc cả. Hễ thấy đâu quê kịch thì bày biểu biến hóa, thấy chỗ nào tệ thì nhắc nhở cho mà sửa liền, ấy là điều đình cho đồng-bang ta đó.

Nói về việc bổng hưởng viên quan Bổn-quốc cùng việc thuế khóa Nam-kỳ

Trích dịch bài diễn từ của quan Thống-đốc đọc hôm ngày mở hội Hội-đồng quản-hạt

. . . . . .

Nói đến việc viên quan bổn-quốc, thì Bổn-tước tưởng có lẽ tăng bổng hướng lên mà dảm số viên quan bớt đi e lợi hơn. Đều ấy cũng là một đều thí nghiệm rồi sẽ làm. Nhưng mà quan Khâm-mạng Toàn-quyền trí thủ cái lệ bình đẳng bổng hướng khắp cỏi Đông-dương liên-hiệp nầy chừng nào, thì đều đó lại càng khó nỗi thí vì chừng nấy. Bổn tước vốn còn mảng nguyện ước mong rằng quan Khâm-mạng Toàn-quyền vì nhơn một lúc lẽ phải làm cho đâu đó thảy đều nhứt luận. Ngài mới định cái lệ bình đẳng bổng hướng ấy ; chớ Ngài cũng rất thâm thấu cái sanh nhai ở Nam-kỳ càng ngày càng mắc, và Ngài cũng chán rõ cái đều sở nguyện thiết yếu của người Annam. Nên Thượng-quan vẫn sẵn lòng mà làm cho thỏa thích, chừng nào Ngài có thể làm. Ngài cũng sẽ châm chước một đôi đều cần ích cho khỏi luân theo cái lệ ấy quá đổi nghiêm nhặc.

. . . . . .

Chư vị, dầu chi đi nữa, chư vị cũng đừng có ngại gì, hảy kiếm trong hết thảy các khoản chi phí đã biên vào sổ xuất, coi thử có khoản gì mà chư vị tưởng nên bỏ đi hay là nên dằm bớt lại. Khi nào Bổn-tước cho chư vị dụng đến các đều quang ngại vì bởi sự dằm bớt ấy mà sanh ra, thì chư vị sẽ hiểu thấy đều cần ích phải duy trì các khoản ấy lại ; mà như vậy thời cái tiếng khoe tới nói tướng rằng thâu dằm số chi xuất mà làm cho lắm kẻ nghe đến đã say mê, rồi cũng lòi mặt ra là hữu ngôn vô thiệt. Chừng ấy chư vị cũng do nơi một lẽ đương nhiên như Bổn chức mà kiết luận rằng chỉ duy một mình việc lấy ta thuế mới mới có đủ sức mà kiếm cho ra tiền cần kíp mà giúp vào sổ chi phí của Nam-kỳ.

Bổn tước đã phân cùng chư vị tại làm sao mà trong nhiều khoản, mà Bổn tước lại kê biên vào kỳ nghị giải của chư vị có hai khoản mà thôi. Bây giờ Bổn-tước chỉ còn phân qua ít tiếng về cách thức thi hành mấy khoản đã để đây cho chư vị cử định.

Thuộc về đều thứ nhứt là khoản « Thuế nhơn thân », thì Bổn-tước tưởng rằng nội trong chư vị đây chẳng có ai mà chẳng định tuân theo cái sự sáng lập ấy. Vậy là phần chư vị tỏ cùng dân bẩm hộ của chúng ta rằng chẳng khi nào chúng ta chịu khảo nghiệm cái thuế vụ nào mà để cho họ phải chịu nặng nề. Như vậy thì chúng ta cũng có thể nhơn dịp mà buộc luôn những người ngoại quốc phải đóng các vụ thuế khóa, mà bấy lâu nay họ đã chịu đóng trong các thuộc địa lân cận.

Nhưng vậy mà Bổn-tước tưởng nên khuyên chư-vị hãy chú mục vào nơi tờ kiết-luận của hội phái-viên mà Bổn-tước đã nói trên đây ; lời kiết-luận ấy là lời đã tư trần trong tờ phúc-bẩm số hiệu 195, ngày 12 Juin 1919, của quan Giám-đốc Quesnel, làm đầu hội phái-viên ấy. Vả trong dân chúng Annam thường hay nói rằng ngời Âu-châu đóng thuế nhẹ hơn người bổn-quốc, chẳng phải như vậy, khác xa lắm. Nơi trương thứ 3, ông Quesnel đã viết rằng : « Người Âu-châu cũng có nhiều người địa vị giống người Bổn-quốc mà lại nạp thuế nhiều hơn ; giả tỷ như thuế ngoại ngạch và vi bởi đồ nhựt dụng càng ngày càng mắc, nên thành ra họ đóng thuế mắc hơn người bổn-quốc nhiều lắm, người Âu-châu mà có ruộng đất thì đóng thuế điền thổ cũng chẳng khác gì người bổn-quốc, bằng như họ có đò, ghe thì họ cũng phải đóng thuế như người bổn-quốc vậy. Cho đến như thuế thú vật, thuế ngựa, thuế xe thì người Âu-châu cũng chẳng khác gì người bổn-quốc.

Còn như thuế sanh ý, thì người thương-mải Langsa cũng phải buộc đóng y như người bổn-quốc một cách. Bởi vậy cho nên ông Jacques, hội-viên hội phái-viên, đã trình rằng trong hàng L. Jacque là nơi ông Jacques, làm chủ và làm quản-đốc, thì trong năm 1918, vừa bài sanh ý vừa thuế,

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cả Đông-dương
Hiệu LA LICORNE
Con ngựa một sừng
HAO-VINH Công-ty
(HẰNG ANNAM)
140 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

hãng ấy đã đóng hết 5.960 f. 54. Vậy thời người Âu-châu trừ thuế thân ra ngoài cũng phải đóng thuế nhứt luật như người bổn-quốc. Cái bình-đẳng theo bấy nhiêu lời trên đây thật là hoàn toàn. Vả còn đến chuyện mua bán ruộng đất nhà cửa, thì người bổn quấc chỉ tốn có 4 % mà người Âu-châu thì tốn đến 5.50 %, và khi nào họ muốn đăng ký tờ buôn bán lại phải tính luôn 0 25 tiền thuế thế chưn thì thành ra đến 5.75 %. Đến vật liệu trong nhà, thì người bổn-quấc đong có 1 %, mà người Âu-châu đóng đến 2 %. Còn như đến các tờ giấy khác, như những tờ tương phân, tờ cho mướn cũng đều y theo như vậy. Rồi đến những tờ giao-ước gì không có định thuế mà phải đóng thuế nhứt luật, thì người bổn quấc đống có 1 $ 00, mà người Âu-châu đóng tới 1 $ 20. Rồi cho đến thuế khoán ước vật liệu, thì người Âu-châu phải đóng như bên Đại-pháp, chẳng tính tiền con niêm, tiền thuế chuyền di và tiền thuế tài sản, (trong các hội nặc danh) thì người Âu-châu phải đóng 4 % trong các mối lợi tức. Đó cũng là một phần đặc ân, mà có phần đặc ân đi nữa, thì cũng là người bổn-quấc hưởng.

Chư vị hãy coi lấy đó thì đủ biết lời nói rằng người Âu-châu đóng thuế ít hơn người bổn-quốc, quả là chẳng thiệt. Chừng khi chư vị sẽ cử định « Thuế nhơn thân » mà người Langsa thảy đều tuân phụng, rồi đến « Thuế người ngoại-quấc » thì chẳng có thế gì mà nói rằng không tuân theo công lệ. Bổn tước lại thêm rằng cái phương pháp thuế ấy thiệt là hiệp theo ý kiến Nghị-viện bên Chánh-quấc, bởi vì cái đẳng cấp thuế nhơn thân lại lấy cái gánh đảm đương trong gia-quyến của người nạp thuế làm gốc. « Cái phúc bẩm trình cùng chư vị đây nói rằng: hễ nhiều con chừng nào thì lại trả thuế ít chừng nấy. Người không vợ lại phải đóng thuế nặng hơn hết ». Trong các khoản đã dự định, cứ từ số nhiều hơn hết là 40$00, thì những người không vợ không con dưới 30 tuổi phải đóng; cho đến số ít hơn hết là 5$00, thì người gia trưởng nào có ba người con vị cập thành nhơn, hay là nhiều hơn nữa, lại chỉ đóng thuế có bấy nhiêu mà thôi.

Cũng do nơi ấy mà lập thành « Khoản thuế cư-trú » hay là « Thuế người ngoại-quấc », buộc hết thảy những người ngoại-quấc đều phải chịu đóng; trừ ra một hạng người Á-châu ngoại-quấc thì lại phải đóng theo các khoản thuế vụ riêng. Cái tờ phúc bẩm trên đây cáo trình như vầy: « Có một số người ngoại-quấc trong xứ nầy nương nhờ luật lệ của chúng ta chở che mà đặng an cư lạc nghiệp, và có thế chen vào đường thương-mải công nghệ, mua lấy ruộng đất mà làm nghiệp chủ; vậy mà người nước ta qua ở bên xứ của họ lại chẳng đặng chút chi quyền phần như họ ở bên mình hết. Như vậy thì chẳng lẽ chúng ta là, người An-nam cùng người Langsa chịu gánh vác thuế vụ mà để cho họ hưởng lấy lợi quyền, thiệt là bất công. Vả lại phần nhiều trong các xứ lân cận, thì người ngoại-quấc thảy đều phải nạp một khoản thuế gọi là « Thuế người ngoại-quấc »,

BỔN-QUÁN.

Ít lời về chuyện mua bán lúa gạo

(*Tiếp theo*)

Nay tôi xin lỗi cùng chư quí-vị, xin tỏ hết mọi sự của tôi, chẳng có ẩn việc xấu, mà khoe việc tốt. Mấy năm tôi mua bán đây, bọn Khách-trú đều nhiều người biết mặt tôi lắm, có khi nó giao cho tôi tới mười muôn đồng bạc mà không có tờ giấy đủ phép là vì nó dòm thấy tôi mua bán, thì lấy lẻ phận mình, nhứt hào vô phạm, tôi gần chỉ mua bán với bọn Khách-trú 9 năm trời đều hiểu các việc rồi, mới rõ bọn Khách-trú mua bán với người Đồng-bang ta, thì nó lấn hơn bội phần. Cách mua bán lúa thì khó lắm, chẳng phải dễ, có nhiều ông ở trong vườn trử lúa nhiều, bán cho bọn nó thì lắm khi nó chêm-cân ăn lận, còn bán giạ thì bị nó xâm-phạm chẳng-dung, nay tôi dòm đặng cử-chỉ của Khách-trú rồi, nghĩ lại đau lòng xót dạ cho người quê hương mình lắm. Là vì người nam ta nhơn tâm không chỉ tín, mà tranh thương cùng Khách-trú. Để cho nó đoạt mối lợi của mình, rồi nó lấn thế nào cũng đặng. Nay tôi ở trong Quận Tân-bình thấy có nhiều ông nhà giàu lớn. Ngặt vì mấy ông không đạp qua nghề mua bán lúa, nên không dòm thấy mối lợi to. Phải chi mấy ông dòm hiểu việc mua bán lúa rồi, cái nhơn tâm đồng hết mà tranh thương mải cùng Khách-trú, thì bọn nó làm sao hơn mình đặng. Lập đặng chành trử lúa, thì người quê hương mình mùa lúa chở lại bán cho mình, giá cả cũng y như tiệm Khách-trú vậy, mấy ông thường thấy trong mấy năm nay người quê hương mình, nổi nghề đi ghe mua lúa đem bán chành các chú biết bao nhiêu. Có nhiều người không hiểu bị nó cân lận và tính giá cao thấp cũng phải chịu, không chỗ từ nan.

Ngặt vì người đồng-bang không ai làm đặng. Chớ phải chi ở trong vườn lập đặng, còn ở ngoài Saigon cói chỗ trữ thì làm sao không nên việc. Nếu lập đặng chành rồi, thì mấy ghe đi lúa của người nam ta, đều đem lại bán cho mình.

Nay tôi trộm nghĩ thấy đồng-bang ta, quyết tranh thương mua bán cùng Khách-trú. Nên tôi kêu hùn với nhau mà làm cho nên việc, tôi thấy như vậy mới tính muốn lập chành lúa.

Xin khuyên mấy ông giàu có thuở nay dự vào hùn nầy đặng làm cho nên việc.

Hỏi đồng-bang

Như đồng-bang ta làm nên việc cùng không tại lúc nầy, mối quyền lợi mất còn là tại nhơn tâm của mình. Vậy xin đồng-bang ai giàu hùn nhiều, ai nghèo hùn ít, đặng lập nên thương cuộc, cho thành lựu, xin vì nghĩa quê hương mà [illegible] cạnh cuộc thương cùng Khách-trú.

NGUYỄN-MINH-CÔNG
Chánh hiệp (Vinh long)

Xin mấy ông nghĩ lại phải không như năm nay mấy ông lúa nhiều coi lỗ hết bao nhiêu, hễ bán rồi thì thấy lỗ còn tiệm lúa lời biết bao nhiêu? Tiệm mua bán ít nói lời mấy muôn, còn tiệm mua bán nhiều nói lời mấy chục muôn; chớ phải chi mình hùn làm đặng rồi mua bán với nhau theo như năm nay bán lỗ thì còn chia lại đặng còn như bán cho họ làm sao mà chia, mà sao mấy ông không tiết của?

Xin đồng-bang xem kỹ

Vậy mới phân minh cho

Hành khách Annam trong lục-châu, từ ấy nhẫn nay mảng trách lầm nên ít hay đi tàu của hảng Nam-vian, nghĩa là hảng tàu đàng sông của Langsa, mỗi khi đi cứ tàu khách-trú mà thôi, cho rằng tàu tây hay ủy bạc hành-khách, không bằng tàu chệc, nhứt là cách tiếp đãi ăn uống, trừ ra mấy tháng sau đây, hành-khách Annam chuộng tàu tây hơn tàu chệc, mà trong sự chuộng ấy cũng còn có đều cực lòng, lại đều cực lòng ấy cũng chẳng chi ngoài thói khi bạc hành-khách. Phần nhiều hành-khách Annam ngỡ cho sự khi bạc ấy lỗi tại hảng Namvian chẳng biết trọng người, chỗ ngờ ấy lầm. Tôi hẳn biết hảng Namvian hằng để ý tìm-tòi cách tiếp đãi theo phong tục cho vừa lòng hành-khách, lại theo lẽ chánh, trong cuộc chiêu thương ai há chẳng trọng người mà lấy lợi. Nếu có đều ủy bạc, là tại người làm công làm trái phép của hảng, vắng chủ nhà gà mọc đuôi tôm. Ví hành khách quá giang mà bị người của hảng tàu làm cực lòng hoặc ăn nói hồn hào, tiếp đãi vô lễ, cứ hỏi cuốn sổ nhựt-ký mà ghi lời phiền trách vào đó, thì hảng há dung-dưỡng kẻ vô lễ làm thất lợi cho hảng chăng ru, vì mỗi chuyến tàu về, chúa-tàu phải đem cuốn nhựt-ký lên trình cho hảng. Còn như không biết chữ, ghi vào cuốn sổ nhựt-ký ấy không được, hoặc chúa-tàu không đưa cuốn nhựt-ký ra, hành-khách về gởi thơ trách minh bạch, thì hảng cũng chẳng bỏ qua.

Đây, xin đem một truyện mới xảy ra đồng-bang xem cho biết hảng Namvian trọng hành-khách là bao nả.

Phần nhiều tàu của hảng Namvian, bất luận nhỏ lớn, đều có cho một tên khách-trú bán cà-phe cùng là bánh mì lạp xưởng, cá mòi, có cho hành-khách dùng đủ. Một mình một chợ, cái giống chệc đó mới thái-thầm lối-phách với hành-khách lắm, mà nhứt là từ buổi Annam không bằng lòng khách-trú đến giờ, chệc bán đồ dưới tàu thủ vặt lại càng lối phách hơn nữa, dám trở dọng nhiếc xéo Annam. Tại vậy đó mà Annam cứ trách chủ hảng Namvian, không chịu đi tàu hảng ấy, chớ chẳng xét rằng hảng ấy không hay không biết chi cả.

Mới đây, tên chệc bán cà-phe dưới chiếc tàu *Battambang* quen theo thói, thị nhục hành-khách Annam trong cơn lỡ đàng mua đồ của nó. Hành-khách Annam bất bình, về tới viết thơ phân phiền cùng Chủ-bút của tệ báo là M. Lê-hoằng-Mưu.

M. Lê-hoằng-Mưu chẳng để cho Khách-trú quen thói hồn hào mà phải chịu nhục chung cùng đồng-bào đồng-chưởng, bèn lấy thơ của hành Khách để vào phong và viết thơ đến ông Chũ-hảng tàu Nam-vian như vầy:

Saigon, le 11 Octobre 1919

Lê-hoằng-Mưu chũ-bút Lục-Tỉnh-Tân-Văn ký chũ-hảng tàu Nam-vian nhã giám.

Kỉnh cùng ông chũ-hảng,

« *Tôi lấy làm vinh hạnh mà gởi* « *tiếng phiền trách của hành Khách* « *Annam là thơ tôi mới tiếp được* « *đây chung trong bao nầy, tự ý ông* « *liệu lấy sửa an thế nào vừa thì sửa.*

« *Theo ngu-kiến tôi, cách cử chỉ và* « *bề cư-xử của tên Khách bán cà-phe* « *dưới tàu Battambang với hành* « *Khách Annam là một đều rất tệ,* « *làm thiệt cho quí hảng chẳng nhỏ.*

« *Ít lời, hỉnh xin ông nhận tình thành thiệt.*

Ký tên: Lê-hoằng-Mưu.

Thơ rồi, tới ngày 20 Octobre là ngày M. Lê-hoằng-Mưu còn đang bịnh tại sàng, xảy có thơ ông chũ-hảng tàu Nam-vian đệ tới như vầy:

Saigon, le 20 Octobre 1919

Monsieur Lê-hoằng-Mưu Chũ-bút
Lục-Tỉnh-Tân-Văn
Saigon.

Kỉnh ông,

« *Tôi có được lời phiền trách, ông* « *đã có lòng gởi đến cho tôi chung* « *với thơ của ông bữa 11 Octobre* *1919.*

« *Hảng tôi liền tra xét rồi ra những* « *đều trách tên Khách-trú bán cà-phe* « *dưới tàu Battambang đều có quả.* « *Cớ ấy nên hảng tôi đã đuổi tên* « *Khách-trú ấy rồi.*

« *Ít lời xin ông nhận tất lòng* « *thành kỉnh.*

Quyền chũ-hảng tàu,
Ký tên: Lancelin

. . .

Xem lấy cách cử-chỉ của hảng tàu Nam-vian, đồng-bang thấy rõ hảng

Thuốc Gò-vấp đã ngon mà lại rẻ

Nghỉ vì đồng-bang ta đang lúc tranh-thương rần-rộ nầy, có nhiều tiệm mới phát ra mua bán các thứ, thì tôi hết lòng lo lắng cho đồng-bang ta lắm: vì vạn sự khởi đầu nan, e khi muôn việc khó tránh khỏi sự mua lầm bán lỗ với khách-trú chăng? Nhứt là vật mua bán thuốc Gòvấp, à một việc rất khó thông khó hiểu, mà lại dễ lầm giá-cả hơn hết Nhơn vì các nhà trồng thuốc đều có thứ tốt xấu khác nhau, nên có ngon có dở không giống nhau bao giờ. Vậy nên người mua, nếu không tinh-tường lịch-lảm, không biết cách nêm, cách xem màu thuốc thế nào là ngon là dở, thì không tài nào định cho chánh giá, cho khỏi lầm đặng. Vả lại còn có nhiều thứ « thuốc-giáo » là khác nữa; kể sao xiết việc thương nhơn đa trá!

Như tôi nay, chẳng qua là: Từ tôi ra buôn bán thuốc Gò-vấp đây, keđã 9,10 năm trời, lắm phen lời lỗ, nhiều khi mắc lận bị lầm; nên tôi đã từng trải qua lắm lúc rồi, thì nay tôi đâu nở để vậy mà xem. Vậy nên tôi xin thất lễ mà xướng ra làm lời quảng-cáo nầy để giúp bạn đồng-bang ta trong lục châu đặng rõ.

Nguyên xưa nay các tiệm khách-trú ở tại Cholon, Mytho, Travinh, Bentre, Bac-liêu và Bãi-Xàu, đều đến mua sỉ của tôi đem về bán lại. Và tiệm tôi cũng có cất sẵn ra từ bánh [illegible] để bán lẽ, định giá cho người [illegible] bán lại cho có lời từ 0 $ 10 đến 0 $ 30, mỗi một đồng bạc vốn mua.

Còn các tiệm gần như Saigon và Choi lon, thì tôi lại chở thuốc đến tận nơ-tiệm cho.

Vì muốn để giúp cho đồng-bang ta thạnh vượng [illegible] mua nhám chỗ khác, [illegible] bán lại không lời chăng. [illegible] đến mua của tôi, đã khỏi sợ lầm giá cả, đã giúp đồng-bang nên việc, mà lại kết giây đoàn-thể càng chặt càng bền.

Định mỗi ngày; từ 7 giờ đến 9 giờ sớm mai, thì tôi có mặt tại tiệm tôi luôn luôn, xin chư-tôn muốn thương lượng đều chí hãy đến trong giờ ấy.

Hoặc ở xa thì xin viết thơ cho tiện.

Hiệp-Long hiệu
ở gần chợ Bình-tây, Chợ-lớn
Chủ tiệm: PHẠM-VĂN PHƯỚC kính cáo.

không hề dung vị người trong hảng làm mích lòng hành-khách cho ra thiệt hại hảng tàu; vậy xin đồng-bang, người Annam, từ đây cứ tàu tây là tàu của hảng Nam-vian mà đi, giúp sức cho hảng tranh quyền lợi với ngoại bang, nếu dưới tàu có người của hãng làm cực lòng, hoặc tiếp đãi hồn hào, lấy bằng cớ về cứ việc gởi thơ trách hảng. Bằng chẳng muốn vậy, cứ hỏi cuốn Nhựt ký dưới tàu mà ghi lời trách vào hoặc gởi thơ cho bổn-báo xin giúp lời. bổn-báo cũng sẵn lòng vùa giúp.

L. T. T. V.

Hiệp-thương-luận

Nghĩ vì dân ta thuở nay thường lo việc làm ăn tầm thường, mỗi người đều chuyên làm ăn theo bổn-phận riêng, chẳng biết nghĩa hùn-hiệp tư-bồn thương-mãi ra làm sao. Nếu nay đề-xướng chữ hiệp-thương, công chuyện to tát dường ấy, thì chúng dân ta phải chần-chờ ngơ-ngáo, biết nương đâu mà hiểu nghĩa rõ cho được, nếu lòng kia chưa hiểu nghĩa rõ, thì tinh-thần về cuộc thương-mãi biết nương đâu mà mạnh-mẽ cho được, nhưng mà muốn khai-hóa diễn-thuyết cho lòng dân ta hiểu rõ hết cuộc thương-mãi, thì chẳng phải một ngày mà đặng, huống chi cuộc tranh-thương hiện trong lúc nầy, thì rấp lắm, phải làm cuộc rất to rất lẹ, mới là kịp thời thế cho, nếu chúng ta chậm trễ một bước thì người khách-trú bước sâu vào một bước, nên sự hùn-hiệp lớn lao nầy, thì chỉ trông có một đường bề trên làm ra cho chắc nền cội mà thôi! Thứ nhứt là tại Saigon phải lập hãng lớn mà trữ các thứ hàng hóa, như cuộc của mấy ông mấy ngài đã làm đó, đề hiệu: « Annam Thương cuộc công-ty.

Song làm như vậy, e dân ta lấy cớ xa xui chưa hiểu rõ mà chung cọng tư-bồn cùng nhau chăng? Tôi trộm nghĩ: vì mấy ngài nhậm đại trách trọng, thường làm công việc đại thể, chẳng hơi đâu mà làm mỗi việc cho vừa lòng dân chúng, và tôi lại nghĩ rằng: việc hiệp-thương nầy là việc chung trong giây đoàn-thể, nên tôi dựng ngòi viết lên mà ưu-tư ra như sau nầy:

Xét vì cuộc hiệp tư-bồn mà lập hãng trữ các thứ hàng hóa tại Saigon, là cuộc xưa nay khoái-cử hơn hết, nghĩa là hãng trữ hàng hóa tại Saigon nền cội vững chắc được rồi, thì trăm, ngàn triệu của dân ta nơi xứ khác, đều nương đây mà biến hóa, dường như bầy con trẻ phải nương vú mẹ vậy, mẹ mạnh khỏe thì con mập, mẹ bịnh hoạn thì con ốm, lý-thế phải vậy, dả sử, hãng Saigon chúng ta lập không xong, thì các xứ dân ta dầu sẳn có muôn tiệm, ngàn tiệm, triệu tiệm đi nữa, thì cũng hóa ra khóm đất khô mà bị trận giông mưa rất dữ, trong giây phút phải hóa ra đất bằng, hởi ôi! một lời nói đến đây, thì càng rõ rằng sự lập hãng tại Saigon đều quan-hệ rất trọng là dường nào? Vậy thì chúng ta phải kiệt tâm lực, mà kéo hết tư-bồn của mỗi người ra mà làm mới được, nầy mấy ông phú-hộ hào-gia phải mau mau xuất-thế cho kịp trong buổi nầy: 1° là mấy ông đứng ra tranh quyền lợi với khách-trú, và làm nghĩa rải khắp nguồn lợi cho chưởng-tộc ta; 2° là mỗi lợi đã nắm trong tay mấy ông rồi, kế đó con hoặc cháu chi của mấy ông tấn lên, lại càng hoành hành trong các mối lợi nữa, sự hiệp-bồn tại Saigon mấy ông làm cho được rồi, tôi dám đoán chắc ngày sau, danh-lợi của mấy ông càng ngày càng thạnh-vượng hơn nữa, vậy thì mấy ngài hào-gia sở tại Saigon, phải đề xướng ra trước đi, ông thì tự xưng là chánh-chủ-hội với phó-chủ-hội, ông thì xưng chánh-thủ-bồn với phó-thủ bồn, còn bao nhiêu đều là nghị-viên thuộc-hội, đề mà bàn nghĩ trong cuộc thương-mãi cho tất lý, sự bàn nghĩ đã định rồi, kế đó, phải xuất của nhà ra mà mướn in Điều-lệ của mấy ông đã sắp đặt sẵn đó, in chẳng hạn là mấy trăm bổn, miễn đủ dùng thì thôi, còn bạc tồn phí về phần mướn in Điều-lệ, mấy ông quyền bạc riêng mà xuất trước đó, thì sau mỗi người có phần hùn phải đóng bạc thêm trả lại chẳng đặng rút bớt trong phần hùn mà trừ, khi Điều-lệ Thương-cuộc thành rồi, tức thì gởi thơ mời mấy thầy cai-tổng trong mỗi hạt đến nhóm tại Saigon, đặng thương-nghị về việc hiệp-thương, khi nhóm rồi mấy thầy cai-tổng về mỗi ông đều có lãnh một bổn Điều-lệ hiệp-thương Saigon, đặng mà truyền bảo lại cho mấy thôn xã về phần mình cai-trị ấy nghe, tuy sự truyền bảo, song lại càng nhờ ân đức riêng của mấy thầy cai-tổng nhiều lời khuyến khích vận động trong các thôn xã, như vậy, thì dân ta mới dễ nghe dể hiểu, mới khiến vào lòng hân hoan cổ-võ mà dự vào cuộc hiệp-thương, những vị nào chịu hùn thì nạp bạc hiện nơi thầy cai-tổng, thầy cai-tổng thâu bạc ấy phải cho người một lá biên-lai tạm, chờ khi kỳ hùn mãn rồi, sẽ đem bạc nạp nơi tay thủ-bồn Saigon, tuy là tay ông thủ-bồn thâu, song khi ký tên trong tờ biên-lai lãnh bạc ấy, trên có ông chánh-chủ-hội ký trước, rồi sau ông thủ-bồn sẽ ký, thì thầy cai-tổng lãnh các tờ biên-lai chánh đem về mà đổi các tờ biên-lai tạm của mấy ông đã biên phát tạm khi trước.

Khi tư-bồn đại-hội đủ rồi, thì tự quyền của mấy ngài tại Saigon, tín lập hãng tại đường nào, số mấy, ngày nào khai trương, thì mấy ngài sẽ cho trong công-ty hay.

Cuộc hiệp-thương nầy quả làm như vậy, thì mỗi hạt mỗi tổng đều có nương lòng từ-huệ của mấy thầy cai-tổng diễn-thuyết trong dân ta, thì dân ta rất dễ nghe dể hiểu các tin trạng trong cuộc hiệp-thương, đường ấy gọi là đường đi tắt là đường cận tiện hơn hết, dầu đất Nam-kỳ ta rộng lớn thế nào thì chẳng khác chi thân ta mà khiến cái tay chân của ta vậy, không thế nào mà việc chẳng thành-tựu được.

chung.

Tử-[illegible]

Hát bóng Cinéma

Tại hãng de la Pommeraye & Cie

Ở đường CATINAT môn bài số 158

Cho mướn dây hát bóng hiệu Pathé và nhiều hiệu khác.

Bán máy hát bóng, rọi bằng điền khí cùng rọi bằng hơi khí đá.

Bán máy chạy điền khí đề thấp trong nhà.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 8 f. 40

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 5$20 tới 5$30.

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Xe lửa đụng

Bữa 19 Octobre, gần 6 giờ tối, xe lửa nhỏ Saigon-Cholon chạy theo mé sông, khi ngang bằng Levallois Perret, đụng nhằm cái xe chở một cái bàn quây của hãng ấy. Tên Trương-văn-Khoa đương lo đem cái bàn quầy xuống, bị xe vội đụng nhằm lỗ đầu.

Bộ tại chú mấy đề xe gần đường rầy quá chớ gì.

Ăn chịu

Người kia tên họ chi không biết ở đâu xơn xơn lại quán Ng-thị-Ngử ở đường Pellerin số 18, đói bụng hối nào không rõ, nít một bụng cành hông, tính hết 1$20 bạc. No nê rồi, thuốc men xong, thò tay vào túi, tưởng lấy tiền trả, té ra lấy một cái đồng hồ trái quít bằng Nickel đề trên bàn mà nói: « Tôi đi lật đật quên đem tiền theo, không có mà trả cho thiêm, xin thiêm chịu phiền cho tôi đề cái đồng hồ tại đây, mai tôi lại chuộc. » Mai không thấy, mốt cũng không, bữa kia cũng biệt. Thị-Ngử không biết tính sao bèn đem đồng hồ giao cho bót.

Ngang quá ghẹ

Thiêm Trần-thị-Quí ở đường Verdun, số 18, thưa rằng bữa 16 Octobre, hồi 8 giờ rưỡi tối, ông V....là người coi chợ súc vật Saigon, lại nhà thiêm, lấy cớ đi kiếm tình nhân của ổng, lục sát cùng nhà, đập bể đồ đạt đáng [illegible] $00 lại còn dùng súng sáu ba-ton mà bâm thiêm nọ nữa.

Ăn trộm

Đêm 19 rạng mặt 28 Octobre, thầy Phan-văn-Ch....ký lục tại dinh quan Thống-đốc Nam-kỳ, nhà ở đường Chasseloup-Laubat, số 198, bị ăn trộm cạy chốt cửa sau, vào nhà tóm thâu quần áo đáng 50$00 rồi đi mất. Hỏi thăm thầy nói đương ngủ nghe khua mà tưởng chuột! Tới sáng mới hay mất đồ, thầy đi cớ bót.

Thầy biểu trẻ chịu khó tối lấy thùng thiết treo nơi cửa đặng ăn trộm có mở thì khua mình hay, chớ chỗ thầy ở đó phía sau đất bỏ không lại có cây sầm uất dề cho ăn trộm núp lắm.

Gởi trứng cho ác

Ng-thị-Thành ở Chợđủi sắm quần áo mà không giữ, lại đem gởi cho Ng-thị-Tới ở đường Legrand de la Liraye, số 92. Ít bữa lại hỏi thì đàng kia nói đồ ấy đâu mất hết rồi. Kỳ không? Sao lại mất? Mà sao của mình không cất đề đi gởi cho ai làm chi?

Cholon

Chuyện lạ

Tại làng Phước-lâm (Cầngiộc) thuộc tỉnh Cholon, có hương thân Huỳnh-hữu-Lể đến làng mà cáo một vụ lấy làm lạ như vầy:

Vợ hương thân là Trần-thị-Sô mang bịnh, uống thuốc không bớt, bèn rước thầy ngải tên Huỳnh-văn-Nghệ (thầy ngải tên Nghệ) đến cho thuốc. Thầy ngải Nghệ tới chữa chiên rồi nấu nước ngải cho bịnh tắm và cho một lá bùa vuông màu vàng. Người bịnh bớt đặng chừng một tháng, ngày kia thình lình chảy nước mồm nước miếng làm như người điên, hỏi mẹ (mẹ vợ hương thân) tiền bạc đề đâu. Người mẹ không chỉ, thiêm hương thân lục rương lấy đặng 35$00 rồi cổi ba chiếc vàng đeo trong mình, và vàng và bạc làm sao đâu mất hết không ai biết đặng rồi, biểu một hai phải rước cho đặng thầy Nghệ đến chửa bịnh cho mình. Cha mẹ và chồng rước thầy pháp khác đến sai đồng khiến tướng chi cũng không lên. Túng phải rước thầy Nghệ đến sai đồng lên hỏi 35 đồng bạc bây giờ ở đâu? Đồng nói « Cậu-Hai » lấy. Rốt lại thiêm hương thân cũng mạnh mà làm như người mất trí khôn. Bữa nọ thiêm đi cày làm ướt cái bùa đeo trong mình hồi nào người nhà không ai biết. Về nhà thiêm mở ra mà phơi. Hương thân lấy coi thấy bùa có vẻ hình nhơn và có in một ngón tay thiêm hương vào đó. Trong lá bùa có gói một ve nhỏ bằng ve dầu măng, đựng thuốc chi không biết. Hương thân hỏi bùa ấy ở đâu có mà đeo, thiêm rằng bùa của thầy Nghệ cho biểu dầu đừng cho ai thấy. Hương thân sanh nghi hỏi vàng bạc đề đâu, thiêm muốn nói mà nói không đặng. Cách vài ngày thiêm mới nói đặng thì thiêm khai rằng ba chiếc vàng đều đưa cho thầy Nghệ cầm hết rồi. Hương thân đi kiếm thầy Nghệ mà hỏi thì thầy móc túi mà đưa ba cái giấy cầm ba chiếc vàng cho hương thân, mỗi chiếc cầm 9$00 Vì vậy hương thân mới kiện thầy Nghệ dùng bùa mê thuốc lú mà sang đoạt của vợ mình.

Bây giờ thiêm hương thân làm như kẻ mất hồn: nếu ai nạt thiêm một tiếng lớn rồi hỏi chi thiêm nói không đặng cả, mà nói nhỏ nhỏ thì thiêm lại nói đặng. Còn ban đêm đương ngủ thình lình vùng la làng nói người ta bắt, mà thật là không có ai bắt cả. Hể vài bữa thì la một lần như vậy. Lại mỗi ngày thiêm phải kiếm hay là sai người đi kêu thầy Nghệ cho thiêm thấy mặt mới yên.

Hương thân lại nói có vài ba người đã bị thầy ngải Nghệ nầy dùng bùa mê thuốc lú mà sang đoạt của họ, song không bằng cớ nên họ không thưa, nay việc của hương thân có bằng cớ rõ ràng nên kiện tới Tổng tới Huyện đã lấy lời khai dải Tòa, Tòa phú cho sở Tuần-thành tra xét.

Việc nầy nghe ra thiệt là lạ, lại là việc dị-đoan, mà thiệt cũng lấy làm kỳ, vì thiêm hương thân coi bộ đi đứng như thường, mà cái gương mặt coi như người mất vía, khờ khạo./.

Biên-hòa

Viên đạn vô tình

Ngày 16 octobre 1919, hồi 6 giờ sáng, cơ linh tập Biênhòa dợt bia, một viên đạn đi lạc nên trúng, nhằm một trẻ thơ là Nguyễn-văn-Suối 15 tuổi (gốc ở làng Bình-thạnh, xuống ở giữ bò cho chú thợ Minh). Trẻ ấy khi thả bò ra ngồi tiểu trong bụi, xa bia ấy chừng 6, 7

Xin lưu ý

Tôi hằng thật bây giờ có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tễ » giả, bán tại Saigòn và [illegible] trong Lục-châu, tôi lo cho quí ông, quí bà, dùng lầm thuốc giả mạo ấy; chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tì vị nữa. Vậy quí ông, quí bà, muốn dùng thuốc thật, xin viết thơ hay là dời gót ngọc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp [illegible] cho vui lòng quí ông, quí bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đông-Dương nầy có một mình tôi có thuốc « **Nam-Hồng-Tễ** » mà thôi.

Đốn-kỉnh.

Madame HIỀN, chez M. J. THANH

École des Mécaniciens.

SAIGON

trăm thước ơ hờ bị một viên đạn nơi đầu, ô hô hồn nương mây bạc. Cơn ấy mấy trẻ chăn trâu khác thấy vậy nên tri hô lên chủ trẻ ấy chạy tới thầy ớ sự nên báo cho ông cò sở tuần thành Biên-hòa đến xét, rồi dạy điệu thằng ấy xuống nhà thương cho quan thầy khán nghiệm. Việc tòa còn đang xét. Đó mấy người nhà ở gần bia cũng nên dặn trẻ nhỏ, (con hay là đứa ở) lấy đó làm gương, mà xa lánh lằn tên mũi đạn, vì viên đạn vô tình chẳng biết ngu hiền hay kẻ giữ.

Đôi lời siến luận

Tân-khánh, le 21 Octobre 1919.

Tiếp đặng tờ Lục-tỉnh ngày 18 Octobre, của ông chẳng phụ tình tôi mà gởi xuống ; tôi hết sức hoan tâm. Vậy muốn cho khỏi phụ cái lời đã cùng ông phân tất, tôi xin gởi một ít lời quê kịch, ông vui lòng ấn-hành vào báo, từ đây, tôi sẽ gởi thêm cho trọn

Mes remerciements,
L'Instituteur.

Tai đã nghe, mắt đã thấy, từ mấy tháng nay, chẳng riêng luận một ai là người chẳng ham bàn ham tính về đều ích quốc lợi dân. Cái ích quốc lợi dân mà tôi tỏ đây, ý chỉ ngay về thương cuộc, là cái lợi cái ích của người Nam đà bỏ quá mấy ngàn năm; mà là cái lợi đã chẳng biết muôn nào, triệu nào mà ta đếm cho cùng cho tột.

Đến nay: giấc mê đà hầu tỉnh, tiếng bĩ đã thăm gan, tấc khiến cho chư tôn lúc nầy mới đam trọn cái thất tình ra mà đối đãi với dân Trung-quốc-thật là đều rất đáng khen; rất đáng cúi đầu kĩnh phục.— Song sau khi tôi cúi đầu kĩnh phục rồi, tôi lại xin chư tôn cho phép tôi khép nép, và cúi đầu luôn, sơ tỏ một đôi lời, vì như sự đặng đông tay, họa là có vồn ghe kêu bốp. Theo như những lời Chệc lý thiện ấn hành trong các báo tưởng chẳng đợi những người có máu Annam phải xúc tâm cảm động mà thôi, làm cho người khác máu đi rồi, dòm đến, cũng phải sốt gan, cũng phải cười ra nước mắt. Bởi giọt nước mắt ấy, mà ngày nay được thấy khắp cã lục châu, nào quán cà-phe nào hàng bánh cháo, tuy chẳng phải bấy nhiêu đó mà dám cho là đủ, song cũng gọi tỏ dấu rằng; người Nam đà ngó đến cái trường-thương. Nhưng mà: vừa nói đến cái trường-thương, thì tôi lại bắt dùng mình, lại bát hãi hùng lắm lúc. Sực nhớ: theo như lối sử còn ghi, năm 1492 ông « Christophe colomb » khi vừa tiềm được phương thế giái mới, thì ngài đà thấy khách kiều cư ngụ đấy mà bán buôn. Cơn ấy: trước mắt ngài, thì chúng nó đà gầy dựng biết bao nhiêu là cái gánh cơ đồ. Song tại sao mà sử lại đề ngài là người thứ nhứt đã biết phương thế giái và tiềm ra. Ấy bởi tại nơi Khách-trú chỉ có lấy một mình chữ thương làm trọng ; chớ chưa hề tưởng cái giá phẩm của sự khởi đoan. Là chúng nó không ghi vào địa dư cái góc trời mà chúng nó đã mấy ngàn năm cư ngụ. Cớ ấy nên người Langsa cho rằng: Bất câu là chỗ nào miễng cho có khí trời, tấc nhiên có khách trú lập gia cư tại đấy.

Hiện nay, như nhúng tiệm tầm thường lập tại châu thành các tỉnh, vốn ít nữa của mỗi tiệm cũng có quá mười ngàn. Mà rồi, thử đếm lại coi, chẳng nói đâu xa mà chi, nội xứ Nam-kỳ ta có phải là; số tiệm khách đã trên muôn ngàn rồi chăng đó? Ấy là tiệm bán những vật thường dùng; chí ư nói đến tiệm cầm đồ nhà băn, nhà máy, hẳng tàu, công-ti lớn của chúng nó vân vân thì xin mình hỏi lấy mình vậy chớ có biết cái vốn mà ta phải xuất ra đó là bao nhiêu cho đủ gồm trọn lợi quyền về tay ta chăng ê? Dám tưởng ai có độ lượng cao sâu rồi, mà cơn mở miệng đáp từ, lẽ cũng phải còn bợ ngợ.— Theo như lời diễn thuyết của quan Thống-đốc Nam-kỳ tại Sadec ngày 2 Octobre rồi đây, thì ngài có phân rằng: Ngài cũng sẵn lòng ước ao cho cuộc thương trường của đồng bang ta thành tựu. Lại phân; bất câu người nước nào, hạng dân nào, nếu muốn tranh thương cùng Ngoại-quốc, thì chánh-phủ chẳng hề ngăn cắm, song hãy giữ sao cho đừng rối sự hòa bình. Ngài lại phân rằng; ngài đã thấy cái chương trình của ông hội đồng An-trung, xướng ra mà lập hội (Société coopérative de consommation) chủ ý hội muốn bỏ hàng hóa về mà sĩ lại cho những tiệm ngánh tại châu trành Sadec, đặng mà thâu lần mối lợi về ta ; quan Thống-đốc lấy làm khen ngợi chẳng cùng; song sau khi khen rồi, ngài lại mở lời cách tĩnh táo rằng : Nếu hội muốn, thì vốn của hội hãy nói cho được số 250 ngàn thì họa là mới thấy đặng chữ thành cho; chí ư vốn có hai ngàn rưỡi đồng mà thế gì cho nên việc. Mà thật quã vậy vì Sadec đây : 1 cái tiệm khách tại châu thành, khá tưởng: vốn chẳng có thế gì dưới mười ngàn mà cầm vửng. Huống nơi hội, là gốc chịu đựng lâu dài, mà vốn chưa đầy một phần ba của mỗi tiệm khách, thì gan nào mà dám nghịch luận với các lời của Quan Thống-đốc phân trần. Còn như nói về việc cả thì Quan Thống-đốc lại cho rằng lắm nỗi mờ hồ. Vậy thì xin lỗi chư tôn hai chữ « tẩy chay » theo ngu kiến của tôi thì thật là buổi nầy chưa dám nói. Vì chưng cái giấc mê đã mấy ngàn năm, nghĩ đến mà coi: thì ta còn chậm trể biết bao Tôi xin vi tắt theo ngu kiến của tôi như vầy : Và như người kia đi mỗi ngày có chậm nào cũng đặng 30 ngàn thước Langsa là ít ; song truyền từ lưu tôn với nhau nối gót mà đi, đến nay đã được 2 ngàn năm rồi, tính thử coi có phải là đi được trên : 21.900.000 ngàn thước chăng ? Chư tôn nghĩ lấy : sức người ta đi vậy, mà mình có giỏi chơn [illegible] thế nào đây ? Nói cũng mà nghe, đồng-bang ta có nóng mũi. ngồi tự-chuyền [illegible] mà theo ngày theo đêm đi nữa [illegible] có mau nào cũng trên 6, 7 chục năm trường mới kịp. Tưởng khi chừng ta đã vui miền dị-lộ), tiếng tầy-chay nầy phải đề lại cho đoàn hậu tấn thì nhằm hơn. Chư tôn nghĩ đó mà coi : thì thấy rõ ràng là lời tôi phân đầu rằng : ngây dại, mà cũng chẳng cho là thái quá đâu ! Vì như từ 60 năm trở lại đây, thì văn-minh của Đại-pháp đã rải khắp nơi miền Á đông nầy, mà lúc bấy giờ thử hỏi coi cái phong tục của bọn chệc di truyền cho ta đã tuyệt đặng hay chưa ? — Chưa ! Vì sao vậy ? Vì sao . . . . . xin nhượng đề cho đồng-bang . . . . Cái cử chỉ của các báo từ mấy tháng nay, chỉ quyết muốn cho đồng-bang ta chen vai vào chốn thương trường, ngõ cho đàng kinh tế ngày thêm rộng lớn, bọn kiều-cư ngày phải lui chơn. Thật cái cử chỉ ấy, rất hiệp, rất phù với tình thế buổi kim thời. Song khá tưởng : ví như việc trồng cây cho có trái là việc rất nhỏ mọn, mà còn phải đợi nhiều năm ; huống cái nẻo thương-trường là cái nẻo rất gay go, rất khổ não ; ai trông lên mà chẳng than rằng phải lắm công. Thỉ sự vững đặt cơ đồ nầy, sánh lại, thỉnh thoảng lần bước mà đi, thế gì cũng phải xong, phải đến. Song tôi xin giải quyết rằng : Việc đến đây là đến mà còn chầy, chớ thật chưa dám cho rằng kíp được. Cũng tệ thay vì một chữ tâm, mà đồng-bang ta đã mấy mươi năm khuấy cho ra linh lảng ; đến nay nói đến lập hội, lập hùn, thì có nhiều ông đã chẳng đồng tâm, mà lại lắc đầu chắt lưỡi. Làm ra ý mèo phỏng nước sôi, nay thấy nước lạnh rồi, thì cũng là sợ hãi. Vẫn biết bọn khách-trú khinh ta, dề ta, cho ta là đoàn ấu-trĩ ; thì là cái lời khinh bỉ ấy, biết mấy ngàn năm mà ta cỗi sạch tấc lòng hiềm. Tuy vậy mà khá nhớ : no mất ngon, mà giận lại mất khôn. Chi bằng : hãy trì tâm dẹp lại một bên, song ta cứ . . . . . cứ đi, ngày nào mà ta đi đến cái trường thương, một tay nắm vững cáng cờ danh rồi, chừng ấy cái tiếng vồ tay rùm chẳng muộn. Mà rồi hai chữ « tẩy-chay » mới thấm vào gan dân Trung-quốc, là dân đã chẳng biết nhơn cách gì, mà lại lấy ân làm oán.

Sau khi dứt lời : Tôi xin cúi đầu kinh chúc cho các đàng thương của đồng-bang ta muôn muôn năm dài dặn.

(*Sau sẽ tiếp theo*).

TRƯƠNG-QUANG-TIỀNG,
Instituteur à Tân-khánh,
Sadec.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino Saigon là một nhà hát bóng đúng bựt nhứt hơn hết trong cõi Nam-kỳ nầy vì những hình hát đều là làm tại nhà Pathé frères là nhà có danh tiếng hơn hết bên Pháp-quốc về hình rọi. Hãy đến coi.

Tuần nầy có hát tuồn. **Thị-minh.**

Cám tạ

Bà Sương-phụ Thạnh-văn-Tẹn, con trai, con gái và rể là Nguyễn-kim-Đính, đồng kính tạ ơn viên quan quí chức cùng thân bằng quyền hữu có lòng tốt điếu tan và đưa linh cửu đền nơi phần mộ mà nhứt là ông Huỳnh-trí-Phú Cholon đi giúp giàn đồ cần.

Thỏ tử hồ bi

Tânan, le 19 octobre 1919

Bẩm tỏ lời dưng cùng nhà Lục-tỉnh Tân-văn tôi ở dưới đồng có thấy trong nhựt trình kêu bọn đồng bang từ đây sắp tới tuyệt giao với khách-trú tranh đường mua bán đặng giành mối ích lợi chúng, như vậy đặng thạnh lợi trong đất nước của mình, thì người đồng bang cảm ơn Chánh-phủ có lòng muốn mở mang việc mua bán trong nước, thì việc công thương kỹ nghệ càng ngày càng phú túc, thật là qui ông mở ra cuộc nầy, có lòng muốn cho người một nước thương nhau cho có đoàn thể đặng mà liên lạc đồng nhau, từ ngày nhà nước khai hoàn chúng dân ta an cư lạc nghiệp từ đây tới sau tranh đường thương mãi làm cho người khách-trú chen lần quyền lợi trong nước Nam mình, ấy vậy người Nam đều chung đội ơn Chánh-phủ có lòng thương con một nước như bọn đồng bào, nhưng mà dân nghèo đói dưới đồng khóc kêu đói rách bị giá lúa lên cả năm. Người phú túc vựa trữ lúa, bắt giá lên dường như tách ước, lúa 1$80 một thùng mà nở đong lộn trấu lép, còn kẻ nghèo nàn (dật-dờ) kêu than đói khóc, nào thấy ai ái kỷ ái nhơn, mà đem lòng châu cấp hay là tương tế còn làm mướn lại càng du bựng muôn làm ăn cơm không, dầu mướn cũng rẻ, như vậy con nhà nghèo mấy tay chừng làm cho đủ mà nuôi thê nhi sao cho khỏi đói rách, một ngày một bữa không có mà độ nhựt, sao cho khỏi mà chết đói, mà có vựa lúa nở lòng điềm nhiên tọa thị, vậy cho nên kẻ cùng tư sanh gian giảo kiếm ăn, còn như kẻ lương dân, thương thay hễ hết thế cùng phương thì chịu chết đói, còn tâm lòng nhà giàu, muốn cho một nhà mình giàu truyền tử lưu tôn, hay là khi chết chôn cật lớn làm mà so sánh mấy muôn, chớ chưa giùm giúp cho ai gọi rằng bỏ dại, chớ tư trợ kẻ đói chút đỉnh cũng lòng nhơn. Tôi xét người khách-trú là kẻ kiều cư khách địa vì đặng chữ đồng tâm làm cho đoàn thể tư trợ với nhau, nên bằng tới xứ sở của mình; mà hằng không đói rách, chẳng phải là trời sanh nước hắng phú túc hết, hay là sanh nước mình cùng khổ nhiều, cũng không phải dân mình có tay chơn làm biếng mà không cử động để mà chịu cả và thê nhi chết đói, vì kẻ giàu sang hay thâu khắc, còn kẻ cùng khổ chịu bó buộc : Nay tôi là Trương-văn-Hy vợ tôi là Trần-thị-Giáo hết thế cùng phương tôi ở quê Mỹ-thạnh, tổng An-ninh-hạ, tỉnh Tânan, trong nhà sáu miệng ăn, mấy tháng nay ăn một ngày một bữa, lại lúc nầy lúc gạo càng kém thất, nên vợ chồng tôi tính chia hai miệng ăn một vợ hai con, đánh liều nhắm mắt, đưa lên Chợlớn trong kinh tại cầu Ba-miệng đùm đậu với người, ở căng phố 17, mé sông gần tiệm chú Khiếu người khách-trú ở đầu phố, vợ tôi việc nữ công đờn bà Annam các thứ bánh có biết, vái trời, hoặc may có gặp người hảo tâm chiếu cô liên trực kẻ đồng bang cơn đói rách, may có tư trợ việc làm ăn hoặc giúp lời có việc sanh nhai đặng độ nhựt ba miệng ăn trong cơn đói nầy ; còn tôi vái cùng trời hoặc ông nào có dạ thương kẻ cô bần vụ người có đoàn thể cho liên lạc, kiếm giùm cho tôi một chỗ, mỗi tháng có ít nhiều, tùy theo bổn phận của tôi, tôi chẳng phải là cây mục mà vô dụng, như vợ có sở, chồng có phương thì chung hiệp đoàn viên, thì cả nhà đặng vui mừng đều gội đức người tương tế, dầu không cần, tôi trả ơn việc âm đức, có trời [illegible] chứng lòng.

Sau nầy tôi tỏ rao cho đồng bang, khi nhắm mắt đưa vợ và hai con lên Chợlớn kiếm nhà đùm đậu [illegible] tôi về, chẳng hay vợ sanh phương [illegible] nào mà dưới nầy tôi mới nghe phong thanh, rằng vợ tôi cho một đứa con gái tôi là thị-Vi, 12 tuổi ở mướn một là nó có cơm ăn, hai là đỡ 1$00 một tháng ; nhưng mà tôi nghe đợ cho vợ khách-trú ở giữ một đứa con cho nó, còn vợ làm bánh bán quán nước [illegible] xấu hổ lắm, đã người [illegible] tuyệt giao với nó rồi, mà vợ còn đem đợ con cho nó, nhơn vì không đợ thì để nó chết đói, còn không biết ai dùng mà cho ở ăn cơm không, chớ con tôi mặt mày cũng mường tượng phương phi cũng chẳng khờ dại quá, mà tánh ý không nhút nhát có biết coi đọc chữ viết và chữ in quốc ngữ, như quí ông nào thương dùng, tôi cho không,

tôi làm giấy tờ sông thác chớ lo. Còn tôi thì biết nấu ăn Annam và làm hủ tiếu được, mà không vốn, đối quá đây tôi dắc một đứa con 9 tuổi, tôi lên kiếm ông nào thương, đặng tôi ở nấu ăn làm giúp việc nhà, không ăn tiền, đặng kế một miệng ăn của con tôi, kẻo mà ở dưới tối, hút gạo lúa, phần nghèo quá tiền đâu mà mua cho nổi, thà chết dịch hơn là chết đói, và thầy con càng đứt ruột, dầu mà cho con thà cho người châu thành, không cho người dưới ruộng, đau lòng xót dạ, mong trông mấy ông làm phước cứu giúp cho kẻ nghèo nàn đồng-bang cơ hội nầy làm phước ân hành lời của tôi rao và mấy bài thi đặng tôi mong trông người hảo tâm chiếu cố thương tôi là kẻ nghèo nàn một nước

Đạo trời sao khỏi cuộc hư danh,
Tiếm kiếm cây cao bọc lấy mình.
Hổ phận vụng tài cơn tê thê,
Biết ai mà gởi lúc phù sanh.
Ước theo Anh Pháp ngày công chánh,
Khó cậy đường ngu buổi học hành.
So sánh văn chương càng dốt nát,
Thi thơ cảm bầy kẻ ròng tình.

Thi thơ cảm bầy kẻ ròng tình,
Cách vật Tàu truyền dầu chẳng minh.
Mất đã đánh liều liều thủ bước,
Mình còn chẳng tưởng tưởng chi danh.
Tiền tài mua bán tài càng nhận,
Con vợ lăng xăng mắt biên nhìn.
Ở thế đua chen giành mối lợi,
Nhơn vì không thể lợi không tranh.

Không tranh mối lợi bởi không tài,
Không sức cậy cùng biết cậy ai.
Đoàn thể quên giùm nhà trống lổng,
Đồng bang kêu giúp ruộng sâu dài.
Chén cơm kẻ khó đà nghiêm hết,
Thùng lúa nhà giàu tính bội hai.
Liên lạc nghe càng thêm lụy lạc,
Khóc than đói rách gác ngoài tai.

Ngoài tai nghe lọt tiếng chương trình,
Có dạ thương nhau lợi mới giành.
Mối rối gỡ xuôi càng rối trí,
Bao nhiêu suy nghĩ bấy nhiêu tình.
Ghi lòng hằng nhớ lòng vàng đá,
Để dạ nào quên dạ sắt đinh.
Chí cả chung lo trong xã-hội,
Hoài công nầy phú có cao-xanh.

Cao xanh nở phụ lợi hòa chung,
Chưởng tộc vù nhau họ chữ đồng.
Đất Bắc nghề thương càng thạnh vượng,
Trời Nam đường lợi mới hanh thông.
Thị thành nong nả tài lo đậu,
Vườn ruộng đua chen vốn cũng đông.
Kẻ của người công song cũng thể,
Lòng công xin nguyện cố công cùng.

Cố công cùng chú dạ bầu ngay,
Sức ngựa đường dài mới biết hay.
Kẻ dại sau hòng toan sự quầy,
Người khôn lâu lại nhớ ơn dày.
Bát cơm đoàn thể ai đành phụ,
Chén rượu đồng tâm há dám say.
Lượng cả đoái thương thân phận mọn,
Biếm-biếm nương dựa chút tàng cây.

Tàng cây đùm bọc sáng biếm dây,
Mưa nắng tàng che bổn phận nầy.
Hẹp dạ hay khi khi lại phình,
Mông lòng càng tưởng tưởng càng suy.
Phú cho dầu biển cơn dời đổi,
Để có non sông tiếng thị phi.
Thâm thỉ thân nầy người phụ bạc,
Phụ mà chi đó bạc mà chi.

Phụ mà chi đó bạc mà chi,
Đói rách dầu chi dám nại gì.
Nhiều của người rằng xinh lại lịch,
Không tiền kẻ gọi dại cùng ngây.

Cam-la tá-quấc còn xanh tóc,
Khương-thượng phò bang lúc bạc mầy.
Tài mạng hiền xưa còn thế rứa,
Thân nầy nào khác buội tro bay.

Buội tro bay đóng biết về đâu,
Bay đóng may xuôi chốn các lầu.
Sương tuyết quản bao thân xứ xứ,
Trần ai cho rõ mặt đâu đâu.
Chờ khi gió giập theo xe ngựa,
Có thuở mưa tuông dính vòng-dù.
Dầu những mốc meo càng hóa sắc,
Mốc meo thêm sắc sắc thêm màu.

Thêm màu càng tốt tốt càng xinh,
Phận mọn ngày xưa tợ chỉ mành.
Mãng cuộc thái rồi qua cuộc bĩ,
Hết hồi nhục lắm tới hồi vinh.
Trôi thấy lũ châu chưa quen sáng,
Ta giữ lòng ta vẹn sắt đinh.
Tiêu trưởng xưa nay tảng trước mắt,
Đạo trời sao khỏi cuộc hư dinh.

Tệ quá, bỏ đi mà!

Vĩnh-long le 24 Octobre 1919

Monsieur Chũ-bút

Kính thăm ông và trong quí quán được vạn sự như ý.

Sau nầy tôi cho ông hay, còn một thói tệ là sự đạo khán nhựt trình không dức được, cũng bởi nơi gián cái bao nhựt trình không kỹ lưỡng, Nên hễ khi nào nhựt trình gởi đến tổng thì để lại coi chơi cho đã thèm rồi mới chịu gởi cho người mua báo, đã vậy mà lại còn gởi lộn số chơi nữa là khác, như tuần nầy nhựt trình của tôi số 10, và 11 lại gởi số 10, 12, rồi vài bữa gởi số 11. 13, vậy từ nầy về sau xin ông biểu gián cái bao ngoài cho kỹ lưỡng, bất dĩ gở nó rách cũng không hại gì. Và ông thêm ít chữ ngoài bao nói hễ ai đạo khán nhựt trình thì bị 3 tháng tù.

MAI-HỮU-MƯỜI

Phnom-Penh Bazar

TRƯỜNG-XUÂN

Bán sỉ	*Bán lẻ*
Núc gài cổ áo bánh tộ xuy vàng — 12 núc	1$60
Kiến để hình chụp, mấy chạm lộng, xuy vàng, kiến dày, các bìa (forma visite) 0m060 × 0m09 — 12 cái	3 50
Hình búp bê (poupée) — 12 con	2 50
Cán viết đựng mực ngòi xuy vàng nº 2923—12 cây . . .	4 30
Cán viết đựng mực ngòi xuy vàng nº 2925—12 cây . . .	3 20
Giấy viết thơ có gạch hàng 0m22×0,13 mỗi xấp 100 tờ đôi — 12 xấp.	5 00
Bâu trắng để lót cổ áo dài (Annam)— 12 cái	1 70
Cartes postales giặc Âu-châu, hình xứ Cao-mên : Một trăm .	2 50
Một ngàn .	18 00
Khăn bàn lông dệt bông hoa hòe, 0m67×1m45—12 cái . .	9 00

Gởi contre remboursement.

LÝ-HỮU-DƯ.

25-26 Quai Piquet Phnom-Penh.

NAM-KỲ
Nông-nghiệp Tương-tế
HỘI

(Le syndicat agricole en Cochinchine)

(Tiếp theo)

3º SỬA NGHỆ NÔNG

Bấy lâu nay những nhà làm ruộng chúng ta cứ theo đồ khí-nghệ của ông bà mà bùng, không hề kiếm thế mà chế biến máy móc chi khác ra cho đặng lợi và phương tiện hơn. Cách ấy bởi một là chúng ta chẳng thông cách-vật trong việc máy móc, hai là chúng ta không có đủ sức mà chi-phí trong sự tổn hao ấy.

Khi lập thành hội Nông-nghiệp rồi thì hội có để một phần bạc lời trong sự cho vay ra phía mở-mang nầy. Hoặc dùng bạc ấy mua máy làm ruộng của các xứ như Hué-kỳ, Y-đại-lợi đem về mà thử, rồi chỗ nào bất tiện thì chế sửa, hoặc cấp thưởng mấy ông bát-vật có chí nhiệt-thành kiếm tiếm đặng máy-móc phương tiện và có ích cho quốc-dân dùng.

Cũng lấy bạc đó mà lập ra cuộc đấu xảo Nông-nghiệp khí nghệ hay là đấu Nông-nghiệp thổ sản đặng cho chúng ta có thể tuyển các thứ lúa tốt hơn mà dùng hay là giống tốt hơn mà trồng.

Hoặc châu cấp cho trẻ đi học trường Nông-nghiệp tốt-nghiệp cũng là châu cấp cho người hảo tâm sang ngoại quốc mà học những điều hữu ích về nghề Nông của chúng ta.

Một sự lợi trước hết là chúng ta đặng đoàn thể cùng nhau, mà tuyển chọn lúa của chúng ta ra cho có thứ-tự giống tròn, dài phân biệt nhau, như vậy thì bán đặng cao giá hơn là đồ lộn xộn như bấy lâu nay.

CÁCH THẾ LẬP HỘI

Nghe qua các điều trên đây, thì ai mà chẳng thấy sự ích-lợi của hội Nông-nghiệp nhưng mà tôi chắc rằng ai ai cũng cho là sự bạc tiền lớn, khó kiếm vốn cho đủ mà lập thành.

Tưởng như vậy thì lầm. Thật là sự bạc tiền thâu xuất của hội rất lớn, mà từ nhiên bạc vốn hiện của hội chẳng có bao nhiêu.

Sự trí-thức của mấy ông thông-thái bên Tây thiết lập hội Nông-nghiệp ra thiệt rất cao thâm, xin chư quí quan đọc tiếp theo sau đây thì hiểu rõ.

Hội Nông-nghiệp tương tế chia ra làm hai phía :

1.—Hội canh-nông.
2.—Hội ngân-hàng :

(Còn nữa)

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Độc giạ Lữ-đình cảm tác

Thấy trận mây ùn giọt lệ sa ;
Niềm riêng tỏ với bóng trăng tà ;
Tiêu hiu đêm quạnh cây reo gió ;
Lẩn thẩn quê người tóc điểm hoa ;
Mé bể Đông a trông đã mỏi ;
Tòa sen Tây vức dặm còn xa ;
Hở môi dám hỏi trang tài trí ;
Gặp cảnh như vầy há bỏ qua.

ĐỖ-NHỨ-SƯƠNG.

Tự thuật

Nghĩ cái thân danh xét lại càng ;
Biết ai tỏ vẽ chuyện tam hoàng ;
Áo cơm nhất đến lòng thêm ngán ;
Đèn sách buồn thảm phiện dở giang ;
Chén rượu trăng soi thuyền Phạm-Lãi ;
Khúc đàng nước chảy bạn Tùy-Sang ;
Nghĩ theo ý Lữ vui mùi thú ;
Làm chữ phong lưu một cối nhàn.

BỒNG-DINH.

Thấy phải phải khen

Sở là tôi thường thấy người Annam ta chẳng xướng ra làm chuyện chi thì thôi, còn hễ làm ra thì mọi việc coi đều hơn thiên hạ. Như một việc mọn nầy là sự đá bi-cầu, trên xứ Cao-Man, người Annam, hơn hai năm nay, có xướng lập một hội tựa đề : Union-Sportive. Vì thấy hội « Giadinh » có lên đá trên nầy cách hơn ba năm nay, danh đồn cả khắp Đông-Dương, nên ông Nguyễn-phước-Sâm chẳng nài công khó nhọc, trước noi gương theo hội Giadinh sau tập luyện thể thao cho quen gân cốt, rủ mấy bạn học ngày trước tựu tập lại lập một hội diễn cầu đặng để chúc danh Annam trên xứ Cao-Man nầy. Hội nầy hễ ra chơi thì đâu đó đều sắp đặt chỉnh tề, không ra dư cùng thiếu như mấy hội khác. Còn đồ chơi : Như áo, giày, ballons thì không bao giờ mà hụt, đến đỗi mấy anh học-sanh ở Lục-Tỉnh lên thi brevet élémentaire năm nay trên Nam-Van đều ngợi khen cách tiếp rước cùng sự sắp đặt trong hội.

Toàn trong hội tình những bọn thiếu niên, hễ sắp ra đá cùng hội khác thì coi hội Annam nầy nhỏ quá, mà cách lừa gạt lẹ làng lắm, nên ai ai cũng đều khen cả.

Hội nầy tuy là hội diễn cầu mặc dầu, chớ mấy anh hội-viên thiệt là có lòng lắm. Bất kỳ ai trong hội hễ ruổi có điều chi hoạn nạn thì đồng cùng nhau văn tay giúp đỡ ; như mới đây M. Phạm-thành-Lợi, ruổi bị con hỏa thiêu nhà, anh em trong hội (chừng 20 người) có góp một số bạc hơn 60$00 mà giúp bạn đỡ cơn thất ngặt. Còn hễ người Annam ở xứ xa đến mà biết đá cầu, thì hội tiếp rước một cách rất trọng thể.

Năm nay nhơn diệp lễ Hòa-Bình, Đức Hoàng-Đế Cao-Can có cho một cái ô bằng bạc cho hội nào đá ăn hết thảy hội trên Nam-Vian. Hội Union-Sportive nầy (tục gọi áo vàng) năm nay ăn Championnat de football, lại lãnh được cái ô bạc của Đức Hoàng-Đế Cao-Man ban thưởng cùng lời khen tặng của quan Bảo-Hộ trước muôn mắt.

Thiệt là đáng khen cho Annam ta lắm vì sự đá bi cầu chẳng phải của Annam ta bày ra, mà còn luyện tập hơn người, huống hồ là cuộc tranh thương cùng khách kiều-cư mà làm không nên việc, miễn là Annam thì lo chi cáng quyền lợi chẳng trở về cho nòi dòng Hồng-Lạc nắm lấy.

Sau nầy tôi xin vô lề riêng tặng ông Nguyễn-phước-Sâm ít lời : Người tuy nhỏ mà ra chấp chánh quyền Chủ-hội, gánh vác gánh nặng nầy từ « Huỳnh-Y » xuất thế đến nay, hằng lo cho tròn bổn phận ; trên Nam-Vian nầy không hội nào mà sắp đặt nghiêm trang cho bằng hội nầy. Nhờ mà như vầy thiệt đáng mặt đứng làm trai trên thế. đến đỗi hội tây cũng khen ông rất sốt sắng mà lo cho hội càng ngày càng thêm sung túc.

Tôi cũng cầu chúc cho hội Union-Sportive nầy càng thêm thạnh vượng và mấy anh em trong hội tình giao hảo cùng nhau càng thêm khắn khít đặng để chúc danh Annam ta trú ngụ trên xứ Cao-Man nầy thì tôi cũng mừng mảng một thí.

Luôn diệp tôi cũng cho ông Chủ-bút cùng Chư Quân Tử ở Lục-Châu hay rằng trên Nam-Vian, Annam ta cũng biết tranh thương vậy, chớ chẳng phải người Annam bị chệc xô mất hết rồi như lời M. Tốt luận trong báo L. T. T. V. Mới đây tại rue de Laporte có một quán Café-Annam, rue Armand Rousseau cũng một quán, song quán nầy chưa khai trương cùng một cảnh tại tiệm Annam.

Bởi vậy trước xin quí ông, quí thầy các sở cùng hết thảy hàng thứ dân Annam, buổi mơi đi làm việc cùng tôi khi đi dạo ghé vào tiệm Annam dùng Café cùng nhậu trà đặng giúp cho Annam mình vững bước trong đường thương mãi.

NGUYỄN-HỮU-TÀI.

Comptable chez M. Barlet à Phnom-Penh

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương nầy

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG **HOLBÉ** và **RENOUX**

Nay ông **L. SOLIRÈNE**, nhứt hạng bào-chế sư, *kế nghiệp*

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène ngài sẽ gởi cho không.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Huế

Thương-mãi hiện-tình

Độ rày ở Kinh-đô đã thấy người Nam-việt ta bày ra thêm được hai tiệm cao-lâu, cách bán đồ ăn và dọn dẹp coi ra tử-tế sạch-sẽ lắm. Lại có mười mấy ông nhà giàu người Trung-kỳ đã chung nhau lập ra một hiệu buôn bán, và nghe nói hội ấy còn rủ được nhiều người hiệp cổ-phần lắm. Tên hội là « Đồng-Vinh. »

Người Bắc-kỳ cũng có bàn việc lập ra một hội tên là « Thuận-thành thương-quán, » hội ấy làm lắm việc: nào buôn bán, cúp tóc, tắm gội, đóng xe, vân vân, lại có mở ra một nhà in lớn lắm.

Ước ao rằng nghề thương-mãi mỗi ngày mỗi phát đạt mà lòng liên-lạc thân-ái ta mỗi ngày mỗi bền bỉ mỗi chăm chỉ vào nghề ấy, vụ cho hoàn toàn, cho đến ngày cực điểm hưng-thạnh, thì ở Đô-thành ta sẽ thấy bi ết bao là vẻ phong-thạnh của nước nhà, thật là một đều rất nên hi-vọng lắm vậy.

Đồ Tàu hạ giá

Độ hơn nửa tháng nay người mình ít mua đồ Tàu lắm, nhứt là những các thầy-thông, học-trò, và người ở phố-phường thành-thị, chỉ còn trong các nha-bộ và các nơi thôn-giã thiếu lắm vật: như trà, pháo, hương, đèn, gấm vóc và đồ ăn như hải-sâm, cửu-khổng, hầu-xi, phù-chúc, nấm-hương, vân vân, thì năng mua của khách-trú. Vì cớ hiếm người mua hàng cho nên các tiệm khách bán những tạp hóa rất rẻ để chực phá giá của ta; thế mà những tiệm ta có ế đâu, xem vẫn thấy người vô ra chen châu không lọt.

Các khách-trú bán rẻ như thế, tưởng cũng được vài ba hôm thôi, chớ như bán hoài thì lời đâu mà ăn. Nay đã thấy có tiệm cao-lâu khách-trú đóng cửa, mà người mình có tiệm cao-lâu mới bày.

Tin Đông-dương

Hà-tĩnh

Người điên

Một buổi mai, ông chủ hiệu thương khí, đi đâu về, vừa bước xuống xe, có một người trai mập mạnh, áo quần lam lũ, tay cầm một cái cây bằng tre, xông vô đánh ông ta ba cái thiệt nặng, máu chảy lai láng.

Người ta xúm lại, bắt đứa hung đồ giải nạp quan Tuần-thành, đem giam nó trong bót.

Ông chủ hiệu liền tới nhà thương buộc thuốc.

Thằng kia đem giam tại bót được một bữa, rồi nó phá cửa chạy ra, vừa gặp ông chủ sở ấy, nó cũng chửi cho ngài ba chầu nữa. May có người tiếp cứu bắt nó được.

Số là thằng nầy có bệnh điên, con nhà tử tế, có vợ con nhà cửa, đến khi phát bệnh ấy, đột nhà phá cửa, rồi bỏ đi bơ vơ ngoài đường gặp ai đánh nấy.

Người đã điên thì mất cả trí khôn gặp đâu làm bậy đó nếu nhà ai vô phước có người phải bệnh ấy, nên cầm cố nó lại đừng nên thả nó ra, mà nhiều hại người ta, nếu cầm ngăn không được, giải nạp cho nhà nước, đem giam một chỗ riêng là tiện.

Được mùa

Đã đến tháng bảy, tháng tám, mà không có mưa to gió lớn, thì mùa màng năm nay chắc được phong đăng.

Dân sự lấy làm vui vẻ lắm, được hưởng cảnh tượng thái bình, quí hóa thay, hạnh phước thay cho nhơn dân trong bổn tỉnh.

Nhà thương mở rộng

Quan thầy-thuốc có xin với nhà nước mở rộng thêm mấy cái nhà nuôi bệnh nữa.

Nghe đâu đã định cho, nên thầy quan Lục-lộ đi đo đất và họa kiểu rồi.

Ấy là một sự công ích cho bổn xứ, kẻo nhà thương nầy không có đủ chỗ người đau nằm, lắm lúc ngăn trở.

Dân ta nên bái tạ cái hồng ân của quan thầy có lòng thương dân.

Lời rao cần kíp

Kính cùng quí ông, quí bà rõ:

Thuđâumột là một xứ trà có tiếng thuở nay nội trong Lục-châu. Nên tiện thiếp ở tại xứ trà có mua về chế và cớp làm được 3 thứ gọi là trà Nam-việt, để thế cho trà Tàu. Trà tiện thiếp chế ra đây mùi thơm, nước tốt lại ngon nữa. Dùng 2 ba lần rồi nước hãy còn đậm, vì trà lựa thiệt tinh khiết. Uống vào một lát, miệng thơm và ngọt ngọt.

Bán lẻ từ 3 kilos sắp lên. Trà Nam-việt.

1. — Trà Nam-việt Huỳnh thị Mười có gói 4 lượng giá bán một cắt hai chiêm . . . . . 0$12
Nhằm mỗi kilo, năm cắt . . . 0 80
2. — Trà Cải-lương, mỗi gói 4 lượng giá một cắt. . . 0 10
Mỗi kilo nhằm bảy cắt . . . 0 70
3. — Trà Đoàn-thề (trà xương) mỗi gói 4 lượng 0 08
Mỗi kilo, năm cắt bảy chiêm 0 53

Trà huế bán từ 3 kilo sắp lên

4. — Trà đọt thượng hạng, năm cắt một kilo. 0 50
5. — Trà ngan, cũng ngon lắm mỗi kilo 0 35

Còn như muốn mua trử bán lẻ, xin gởi thơ đến tiện thiếp thương-nghị. Tiền gởi về phần chủ mua chịu. Như ông bà có lập giao kèo từ 6 tháng sắp lên thì tiện thiếp sẽ để sự bán trà trong tỉnh ông bà ở cho một mình ông bà bán mà thôi.

Dùng thử một lần thì đủ biết trà tiện thiếp ngon không cúi xin quí ông, quí bà lưu ý, các gói trà của tiện thiếp đều có dấu hiệu « Cái chén trà phe đường Hamelin » và có nhiều gói có giấy phụng thường một năm Nhựt báo. Thề được giấy ấy xin gởi đến Báo-quán quốc-âm nào đó như Lục-tỉnh Tân-văn, Nam-trung Nhựt-báo, Thời-báo, Công-luận cùng nhiều báo quốc-âm khác. Đề tên họ và chỗ ở cho rõ thì được nhựt-trình liên khỏi tốn tiền. Tiện thiếp có trử đường thề và đường tán, làm tại bổn xứ nữa.

Củi xin qui ông, qui bà giúp tiện thiếp được thành tựu. Rất cảm ơn ngàn ngày.

Nay kính,
Madame HUỲNH-THỊ-MƯỜI.

Chế và bán trà Nam-việt, và Trà huế tại Thủ-dầu-một.

Quách-văn-Thừa

Thầy thuốc trị bịnh con mắt

nº 152, rue Chasseloup-Laubat kế bên trường học M. Nguyễn-xích-Hồng

Kính cùng chư-vị trong Lục-châu rõ. Tôi có nhiều thứ thuốc trị về bịnh con mắt, rất hiệu nghiệm, như là đau vảy cá, mây, cườm, các chứng khác, bịnh bù-lạch (bịnh nầy mí con mắt sưng tròn, lông nheo rụng, dỏ ngứa, mờ và chảy nước mắt hoài) những chứng bịnh kể trên đây, chẳng luận đau lâu mau, nếu còn thấy ánh sáng, dạn người, và con người không bị vít tích, thì tự nhiên trị được.

Ai nào cần dùng đến tôi, nhà lầu phòng vi, xứng đáng; cách trị rất tinh khiết.

Bịnh đến tôi chịu cho, phải trả tiền trước một ít, tôi cho thuốc từ một ngày đến năm ngày, tùy theo bịnh nặng nhẹ, trong mấy ngày đã định đó, nếu bịnh không giảm chút nào, thì tôi không tính tiền mấy ngày đó, nghĩa là thối hồi số bạc trước lại đủ cho thân chủ.

Xin chư-vị chiếu-cố, tôi sẽ hết lòng tử tế mà làm cho vui lòng chư-vị (quyết chẳng đổi lời.)

Gởi thơ thương nghị, xin gởi cho em tôi là thầy Quách-văn-Thới, Dessinateur du Cadastre, à Saigon.

QUÁCH-VĂN-THỪA.
chez Quách-văn-Thới,
Cadastre à Saigon.

« Nguyễn-nhựt-Tân »

Tiệm Nhựt-Tân mới mở cửa hàng trước nhà thương Chợ-rẫy (Cholon) bán gạo, nước Đầm, củi, thuốc, giấy và đủ đồ tạp-vật.

Có thợ sơn thiệt giỏi, lãnh sơn nhà cửa và các việc thuộc về nghề sơn thiệt khéo như thợ tây làm.

Có thợ may lãnh may quần áo Annam, mau mà lại khéo, nếu quí vị đến một lần thì sau qui vị sẽ vui lòng đến hoài.

NGUYỄN-NHỰT-TÂN.

Xin ghé mắt !

Kính cùng quí bạn Đồng-bang trí hiểu :

Chúng tôi có cáo-bạch rằng đến ngày 25 Septembre 1919, chúng tôi sẽ dùng xe hơi đưa hành-khách từ Saigon đi Thủđầumột và trở lại mỗi ngày hai chuyến; nhưng vì *xe sửa chưa rồi*, (*Máy móc không chừng*) ra lẽ chúng tôi thất lời cùng Chư-tôn, nên chúng tôi xin Chư-tôn miễn-nghị.

Chúng tôi hứa chắc rằng đến ngày *1er Octobre 1919*, xe sẽ khỉ sự chạy chẳng sai.

Luôn dịp, chúng tôi kính tỏ cùng Chư-tôn rõ rằng: « Chúng tôi dùng « xe hơi rước đưa hành-khách đây, « chẳng qua là muốn cho tiện bề qua « lại và chỡ chuyên hàng-hóa cho « Đồng-bang ta, ngõ hầu cuộc thương- « mãi càng ngày càng tấn phát. chớ « chẳng có lòng nào muốn ranh « giành mối lợi của Langsa và Đồng « bào ta đâu ».

Vậy xin Chư-tôn miễn-luận.

Pr Jh Đua H. M. & Cie,
Commission en Douane—Camionage,
80, rue d'Ormay et 56-64 Bd Charner Saigon.
LeDirecteur,
Joseph HÀ-MINH-ĐUA,
60, Boulevard Charner, Saigon.

VỰA THUỐC ANNAM

(Dépôt de Tabacs Indigènes)

E. DẬU

Nº 58, Rue Lefèbvre, — SAIGON

NGỒ CÙNG CHƯ ÔNG HÚT THUỐC

Derrière de la Banque de l'Indochine — Maison Fondée en 1918

Thuốc *Gò-vấp* trử tại *Vựa* đây thơm là thuốc trồng tại đất Gò-vấp. Thuốc ngon, mùi điệu, tàn tráng, khói thơm, hút không nóng cổ. Kính mời Bạn Hàng gần xa rộng lòng thí *Mua trử. Bán thử*, và cung thỉnh chư Thương gia trong Lục-châu. Tiệm nào muốn *Trử Thuốc* của Danh hiệu đặng bán lại, xin gởi thơ đến Tiệm tôi mà thương nghị. Tôi sẽ hồi âm phân rõ giá cả, cách gởi và cách trả tiền. Vốn tôi giữ một lòng chắc chắn, giúp bạn đồng-bang dễ *Mua*, dễ *Bán*. « Tiền nghĩa nhi hậu lợi ».

Lời hèn kính tỏ bạn Đồng-Bang
Diêu dắc thương nhan nơi cửa Hàng,
Bương bả Thương-trường đành mối lợi,
Để người khi dễ cõi Nam Phang.

VỰA THUỐC GÒVẤP
ở đường dây Bà-ba.
Chủ-vựa, E. H. V. Dậu. kính cáo.
Nº 58, Rue Lefebvre Saigon.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đăng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

Sau nầy hãng chúng ta cho chư quí vị đặc nhà máy của chúng ta hay rằng: Chư quí vị ở xa xuôi không tiệng bề giao thiệp buôn bán lúa gạo cùng ngoại quốc thì hãng chúng ta sẽ hết lòng mà giúp cho; nghĩa là chịu giá cả dùm cho.

Hãng chúng tôi cho chư quí vị hay rằng: Tại hãng có sẵn *Tàn-khói* (chaloupe) à vapeur) *mới* và *cũ*, như chư quí vị muốn mua và cách trả tiền thì xin đến tại hãng mà suy tính.

CÓ MỘT THỨ NẦY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu **Rhum mana** *nầy hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho ti vị, tiêu tán hay trừ bịnh yếu nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu* **Rhum** *khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính mặt bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

PILULES FOSTER

Remede spécial pour les maladies des reins et de la vessie

舒腰服配肌氏病心風望延肺一人身腎犯
適宜時法劑之不加咳滿五福藏府次身秘制保腎
先均日福第治劇旺癮不腫積週仰之血每
服可服試藥之迅冲痰安病司身血之中每
福如四功效症速度背夜怒藏之血之三分
德大次效福異貴肌膜成出肺清渡清漲經
及大一氏使用靈精德常痛不零四汁頭中而毒純液過腎
使二祕閉服提良祕不零四汁頭中而毒純液過腎
通丸製結前應本均製經腰腹腎腎腎腎腎腎腎腎
為仍血服及如藥腎腎腎腎腎腎腎腎腎腎腎腎
止閉丸不臨神科腸腎即腎腎腎腎腎腎腎腎腎

(Pilules digestives Foster)

(Pilules Foster pour les Reins)

La Véritable Marque

(Etiquette jaune.)

PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cầm-lai, trắc, gỗ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn bàn ăn tròn
- mặt cầm-thạch, thành cần hay không
- mặt gỗ liền bốn kiểu.

Bàn
- mặt cầm-thạch, thành cần hay không
- mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn iết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân, vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

Lời rao

Xin ghi nhớ rằng, muốn mua Sư-Phạm-Học-Khoa cho trẻ nhà rèn tập, khá gởi mua trước ngày 15 août chớ trì hưỡn mà trễ.

Giá trọn năm và trọn số..... 12$00

GIÁ RIÊNG

Xấp cho lớp Đồng-ấu	2 00
Xấp cho lớp Dự-bị.	2 00
Xấp cho lớp Sơ-học.	2 00

Người ở Saigon và Chợ-lớn được trả góp mỗi tháng là đóng trước 2$00 rồi mỗi tháng góp 100s cho đến tất giá.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TY TƯ, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý: ông André Berthelot
—Chánh Tổng-lý: ông A. J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, 574 đường Lazare
Chánh hãng ngành tại Pékin (Bắc-kinh tại Trung-quốc.

HÃNG NGÀNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quản (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiên-thanh.

Chủ hãng: TẠI PHÁP-QUỐC. — Société Générale pour développer le Commerce et l'industrie en France (Thương-mãi kỉ-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đôn: ANG-LÊ. — Hãng London County et Werminster Bank L.D.

Tại Mễ nước: (New York Huê-kỳ). — MM. Redmond et Co.

Hãng ngành Saigon
8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà (Bản)

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cấn trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, lời hai ly rưỡi (2 1/2%).

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi thăm.

Gởi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị.

Trả nợ thế có tiền đầu (Escompte) và ảnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiên-thanh.

Cho hay và thi hành các việc cho mượn buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi,

Cho mượn tiền trước mà phải thế chưn hàng hóa cùng là văn khế.

Tổng-lý
A. BERTHIER

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 153 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quí ông quí bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số *153-155* đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý quí ông và quí bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gỗ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin quí ông quí bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước quí ông quí bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ		1$60
Hạng nhứt	24	«	1 40
— nhì	24	«	1 20
— ba	24	«	1 00

Cho mướn xe hơi

M. Nguyễn-thành-Điềm « Quản-lý hãng Hậu-gian » tại Vinhlong, có sắm hai cái xe hơi còn tốt hiệu Langsa « Clément Bayard và Licorne » để cho mướn.

Giá sẽ tính nhẹ hơn hết, đặng đi. Như là: Travinh, Canthơ, Sadéc, Chomoi, Vungliêm, và Cáinhum vân vân.

Quí khách có thừa dịp dùng cho tiện đường thì thông tin cho M. Điềm Galouest Vinhlong hoặc đến đó cho người hay trước, người sẽ hết lòng tiếp rước và cảm tạ vô cùng.

Xin quí khách lưu tâm, giúp người đồng-bang nên việc.

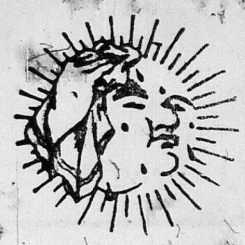

Nhất là trong xứ Nam-kỳ, ít người biết đặng rằng sự nóng nực vô quan-hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn lắm quá; song có nhiều người vì sự nóng nực mỗi trở nên loại-đọa, ăn uống kém chừng, tiêu hóa chậm chạp. Tỉ vì thường bịnh hoặc ăn ngủ không toại thảm chí.

Hãy uống một hai hườn **Pilules Pink** trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn **Pilules Pink** là một thứ hoàn thần tiên cho mau tiêu hóa vật thực và bổ cân bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thạnh vượng đặng trừ cái chứng loại-đọa, mệt mỏi.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trư tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

Nguyễn-thới-Mạnh

Trại cưa và các thứ ghe tại chợ Lái-thiêu đường Abattoir, xin Quới ông muốn đặt thì gởi thơ thương nghị hay là đến tại trại tôi, thì tôi san lòng tiếp rước. Giá rẻ.

NGUYỄN-THỚI-MẠNH,
cần ký.

Cách tranh thương

Muốn buôn bán cho đắt mỗi hàng, thì phải đốt đèn cho thiệt sáng.

Người buôn bán âu-châu cũng dùng cách đó; người china họ cũng dùng cách ấy.

Vậy thì đồng-bang nên đến tiệm Lục-tỉnh khách lầu số 82 đường d'Espagne chợ Saigon, mà mua hoặc đèn khí, hoặc đèn lòa hiệu Best, mà đốt cho sáng; thì cuộc buôn bán mới thạnh vượng.

Tiệm đó có đủ các thứ đèn đẹp đẽ; và bán rẻ hơn các nơi.

Kính cáo

Nay đương thời buôn bán cạnh tranh, trong thế giới mở mang văn minh tân hóa. Vậy chúng tôi cũng cố gắng sức chen chân vào con đường tân bộ.

Xin trình để các quí ông quí bà, cùng chư châu quân tử đặng hay: Tôi mới khai một tiệm bán các thứ hàng tơ lụa: Hàng Tây, hàng ta, hàng Saigon và hàng Tàu; có nhiều thứ bông lạ kiểu và đủ các màu. Xin kể sơ lược mấy món hàng ta (Bắc-kỳ) ra sau nầy:

Xuyên đen và các màu, trơn và bông, đờn ông và đờn bà. Lương đen và các màu, trơn và bông, đờn ông và đờn bà. Lãnh đen và trắng trơn và bông. Minh băng đen và trắng cùng mỡ gà bông đờn bà. Lụa đen và trắng (quần anh) trơn và bông. Lụa hạc (có đỏ) đen trơn. Lượt lông đen, tiềm, măng. The la cả trơn và bông hột mè, trắng và đen. Lương sa hột đen và trắng. Khăn lượt và sa trơn và bông vân vân.....

Vậy xin quí ông quí bà có dùng đến thì cứ gởi thơ cho bổn hiệu, hàng gởi bằng Contre remboursement. Hoặc quí ông quí bà có lấy kiểu để coi (Echantillons) thì bổn hiệu xin gởi liền. Còn như tiền cước (port) về phần bổn hiệu chịu. Quí ông quí bà nào mua hàng từ 20$00 trở lên thì trừ bớt hồng 5%.

Hàng hóa xin bán ngay (Au comptant).

Xin gởi thư cho: **Toàn-Thành**

Assortiments de nouveautés diverses soieries 28 rue de la soie 28 Sinh-Tiền, Hanoi.

Này cẩn ký.

Chủ nhân: Madame ĐINH-THỊ-CÃ.

Tiệm sửa xe

NAM-HIỆP-THẠNH

CỦA

MM. HUỲNH-KHÁNH-QUAN

và

CHÂU-NGỌC-Ở

tại Phú-Nhuận (Giadinh)

Thân trên chợ Xã-Tài

SỬA

Xe mui, Xe kiến, Xe bò thùng chắc chắn, kỉ lưỡng

Giá lại rẻ.

XÀ-BÔNG MẠT-XÁY
BEN
Vẫn tiếng rất tốt
Hiệu con Rồng

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THUỶ
(Nước tốt của thiên nhiên)

VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS
Có tiếng nguyên cớ có nhiều cớ.
Trị bịnh đau Phổi, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Thạch-lâm-sanh (Sỏi) — Đau máy chế hóa
VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh tiêu-hóa và bịnh
VICHY HOPITAL trị bịnh thường tại trường nhứt
Hãy coi chừng đề giả mạo : thì mua phải chỉ cho trúng thứ nước có chữ muốn đóng
VICHY-ÉTAT HIỆU TỐT
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nước-trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi lần ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đem nước sủi Mét-khinh!

Certifié traduc à trois mille cent et.
Saigon le 29/10/19

Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho hãng Annam, Hảo-vĩnh Công-ty, 146 bis Rue Lefèbvre biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà dây thép một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-tiên, tốt nhứt trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5 su. một trăm ve lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tề tiền, uổng lắm. Ban đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, hãng Annam Hảo-vĩnh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mạt-xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhứt trong cõi Đông-dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm dù một lít các thứ dầu thơm ấy, tùy thích ai muốn thứ nào cũng được !

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tề tiền uổng lắm.

Hãng Annam, Hảo-vĩnh & Cº
146 bis Rue Lefèbvre Saigon.
Kính đốn.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRES
NGUYÊN-CHÍ-HÒA
SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON

TIỆM ĐÓNG GIÀY của tôi làm theo kiểu *Langsa* kim thời.

Tôi làm kỹ càng và thiệt tình bằng các thứ *Da bên tây hết* và tính phải giá không mất. chớ không phải như chỗ khác làm phà *Da-xấu* mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều kiểu nón *Casque* thiệt nhẹ và chắc, lọp bằng *Nỉ-xám* bố *Trắng* và *Vàng*

Tôi cũng có thợ giỏi khắc *Con-dấu*, *Bảng-đồng* chạm *Mộ-bia* đá *Cẩm-thạch* đề mà.

Có sẵn *Sách Mẫu* (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ mẫu da gởi đến cho *Qui vị* lựa.

BÁN-SỈ CÓ GIẢ RIÊNG.

NGUYEN-CHI-HÒA *Kính mời.*

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của dược-sư GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan dược-sư GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỀ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH MO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống có hay lắm

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có đầu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nầu cũng rất trong thứ *Elixir Tonique Antiglaireux* của quan dược-sư Guillié.

Chọn nhà thuốc nầy nhà : PAUL GAGE FILS, chứng bào chế y theo đường CHARRELLE DE GERMAIN nhà số 8, đường đô thành PARIS.

TẠI CHÁNH CÁC DƯỢC PHÒNG MỖI CÁI BÁN.

Có MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT SUCCESSEUR — đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, SÚNG-SỐ và đồ NỮ-TRANG. Bổ đá tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy :

M. F. MICHEL CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. SAIGON.

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant : NGUYÊN-VĂN-CỦA